

Bản án số: 126/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17-08-2020

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Bình

Bà Trương Thị Quý

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Cao Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên tòa:* Ông Hà Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 08 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 127/2020/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2020 về: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXX - ST ngày 31/7/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị D - Sinh năm: 1998

HKTT: Thôn Chiềng Lau, xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.
Có mặt.

Bị đơn: Anh Lò Văn T - Sinh năm: 1989

HKTT: Thôn Chiềng Lau, xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.
Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 30/03/2020 và tại phiên tòa chị Lò Thị D trình bày: Chị với anh Lò Văn T đến với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn năm 2019 tại UBND xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Vợ chồng chung sống với nhau được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Tam hay ghen tuông vô cớ, thường xuyên sử dụng bạo lực gia đình, đánh đập chị nhiều lần, chị phải tìm cách lánh nạn để bảo vệ tính mạng. Hiện tại vợ chồng chị đã ly thân nhau. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục tình trạng hôn nhân như hiện nay nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lò Văn T.

- Về con cái: Vợ chồng chị có 01 con chung tên là Lò Thái Bảo - sinh ngày 12/09/2019. Nguyên vọng của chị là xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lò Thái Bảo, không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tại phiên tòa chị D bổ sung yêu cầu anh Tam cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng là 1.500.000 đồng.

- Về tài sản: Vợ chồng chị không có tài sản gì chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 20/7/2020, phiên hòa giải và tại phiên tòa anh Lò Văn T trình bày: Vợ chồng anh tự do tìm hiểu và kết hôn năm 2019, đăng ký kết hôn tại UBND xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc khoảng 3 tháng thì anh hay đi làm suốt ngày và vợ anh nói ở nhà một mình trầm cảm, rồi vợ anh qua lại bên ngoại và chịu sự tác động của bên ngoại nên rất hay về nhà ngoại để ở. Sau khi sinh con được 5 tháng thì vợ anh bỏ đi để anh nuôi con một mình. Hiện nay vợ anh muốn ly hôn thì anh không đồng ý.

Về con cái: Vợ chồng anh có 01 con chung là Lò Thái Bảo - sinh ngày 12/09/2019. Nếu phải ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con. Anh không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hoà giải nhưng các bên không thống nhất thỏa thuận được với nhau.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Tòa án đã tuân thủ đúng quy định về trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị D được ly hôn anh Tam. Về con cái: Giao con chung là cháu Lò Thái Bảo - sinh ngày 12/09/2019 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng là 1.500.000 đồng. Về tài sản: Chị D và anh T không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Về án phí: Chị D và anh T chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Lò Thị D và anh Lò Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn năm 2019 tại UBND xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa và không vi phạm điều 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, là hôn nhân hợp pháp và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 điều 28 BLTTDS. Trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng nhau trong việc sinh hoạt hàng ngày. Vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã đánh chửi nhau nên chị D thường xuyên về nhà ngoại ở. Vợ chồng đã ly thân nhau. Các bên không thể khắc phục được nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Việc này đã được Tòa án tiến hành xác minh tại chính quyền địa phương về tình trạng hôn nhân của chị D và anh T. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt đ- ợc. Vì vậy, căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Lò Thị D được ly hôn anh Lò Văn T để giải phóng cho người phụ nữ là cần thiết và phù hợp pháp luật.

[2] Về con cái: Vợ chồng có 01 con chung là Lò Thái Bảo - sinh ngày 12/09/2019. Cả hai bên đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con. Xét yêu cầu

của hai bên đương sự là hoàn toàn chính đáng thể hiện trách nhiệm của những người làm cha, làm mẹ đối với con. Nhưng xét hoàn cảnh thực tế cháu Thái Bảo còn quá nhỏ, chưa đủ 01 tuổi, rất cần bàn tay chăm sóc của người mẹ, bên cạnh mẹ. Hội đồng xét xử xét thấy, cần giao cháu Thái Bảo cho chị D được trực tiếp nuôi dưỡng nhằm ưu tiên và đảm bảo quyền lợi cho người phụ nữ là cần thiết, anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng 1.500.000 đồng là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế và các quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản: Chị D và anh T không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 điều 28, khoản 4 điều 147, khoản 2 điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 điều 24, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Lò Thị D được ly hôn anh Lò Văn T.

Về con cái: Giao con chung là cháu Lò Thái Bảo - sinh ngày 12/09/2019 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 08/2020 cho đến khi cháu Thái Bảo đủ 18 tuổi.

Khoản tiền cấp dưỡng nuôi con được thi hành ngay, mặc dù bản án có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Anh T có quyền đi lại trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Kể từ khi chị D có đơn yêu cầu thi hành án phần cấp dưỡng nuôi con, nếu chưa thi hành án, hàng tháng anh T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại điều 357 và khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Chị Lò Thị D phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước, theo biên lai số AA/2019/0007395 ngày 13/7/2020. Chị D đã nộp đủ tiền án phí. Anh Lò Văn T phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị Lò Thị D và anh Lò Văn T. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bá Thước;
- Các đương sự;
- UBND xã Ban Công
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Hà Văn Bình

Trương Thị Quý

Phạm Văn Hùng

